

Ia Grai, ngày 18 tháng 11 năm 2021

Số: 80/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 141/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2021, về việc “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà P, sinh năm 1991; địa chỉ: Làng G, xã Ia, huyện C, tỉnh Gia Lai;

- Bị đơn: Ông V, sinh năm 1987; địa chỉ: T, thị trấn I, huyện I, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà P và ông V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà P và ông V tự nguyện thoả thuận bà P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đ, sinh ngày 28/9/2016 và ông V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu H, sinh ngày 21/12/2017, cho đến khi thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Bà P và ông V không phải cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Bà P và ông V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Bà P tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng phí,

lệ phí Tòa án số 0008274 ngày 07/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ia Grai, trả lại cho bà P số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Chi cục THADS huyện Ia Grai;
- UBND thị trấn I;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Huy